

Số: /HD-TT.HĐTĐKT

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

## HƯỚNG DẪN

### **Khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”**

Căn cứ Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”;

Thực hiện Hướng dẫn số 3350/HD-BTĐKT ngày 16/11/2023 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về Hướng dẫn khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”;

Để kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Phát hiện, cổ vũ, động viên, tuyên truyền, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân tiêu biểu, có nhiều đóng góp, sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện Phong trào thi đua.

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua.

### **2. Yêu cầu**

- Việc khen thưởng phải đảm bảo đúng quy định, kịp thời, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan gắn với kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

- Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành, lĩnh vực, địa phương và toàn quốc.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

### **1. Đối tượng khen thưởng**

Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể nhân dân; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương); UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia Phong trào thi đua.

### **2. Nguyên tắc khen thưởng**

- Hình thức khen thưởng phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

- Việc khen thưởng và đề xuất hình thức khen thưởng đảm bảo nguyên tắc: Cấp quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương hoặc người đứng đầu doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác có trách nhiệm xét khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Không tặng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đạt được.

- Chưa xét tặng hoặc đề nghị xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc đang trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

### **3. Tiêu chuẩn khen thưởng**

3.1. Đối với các tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và đạt các tiêu chuẩn sau:

#### **a) Đối với sở, ban, ngành**

- Hoàn thành có chất lượng, đúng và vượt tiến độ trong việc ban hành các cơ chế, chính sách và các văn bản pháp luật trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ

tăng để đẩy mạnh đầu tư, xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, chất lượng, hiện đại.

- Chỉ đạo quyết liệt, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, hoàn thành chất lượng và vượt tiến độ các công trình các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, quy mô lớn, tăng cường kết nối vùng, liên vùng, khu vực và các nhiệm vụ được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số Quốc gia, chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo thông thoáng, thuận lợi; số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp phải tăng dần theo các năm; chỉ xét khen thưởng với đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 80% trở lên.

- Thực hiện tốt công tác giải ngân vốn đầu tư công gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn. Chỉ xét khen thưởng cho các sở, ngành hoàn thành giải ngân đạt 95% trở lên kế hoạch vốn đầu tư công được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

#### b) Đối với các huyện, thị xã, thành phố

- Hoàn thành có chất lượng, đạt và vượt mức các tiêu chí thi đua trong các lĩnh vực: phát triển hạ tầng giao thông vận tải; phát triển hạ tầng năng lượng, cung cấp điện, hạ tầng thương mại; phát triển hạ tầng số, hạ tầng bưu chính, nền tảng số quốc gia; phát triển hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị; hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển hạ tầng xã hội; cải cách hành chính.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số Quốc gia, chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo thông thoáng, thuận lợi; số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp phải tăng dần theo các năm; chỉ xét khen thưởng với đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 80% trở lên. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát để các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện của địa phương.

- Thực hiện tốt công tác giải ngân vốn đầu tư công gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn; chỉ xét khen thưởng cho các địa phương hoàn thành giải ngân đạt 95% trở lên kế hoạch vốn đầu tư công được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

c) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể nhân dân

- Phối hợp với sở, ngành, địa phương hoặc tổ chức, doanh nghiệp tổ chức phát động hiệu quả phong trào thi đua, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng các công trình, dự án.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người dân tham gia Phong trào thi đua, tích cực tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, các công trình phúc lợi trên địa bàn dân cư bằng những việc làm cụ thể, thiết thực.

- Thực hiện tốt, có hiệu quả phản biện xã hội, giám sát công tác xây dựng cơ chế chính sách và việc thực hiện xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng; phản ánh kịp thời với cấp có thẩm quyền khi phát hiện sai phạm trên địa bàn.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp, tuyên truyền vận động, tập hợp đoàn kết đoàn viên, hội viên, Nhân dân hiến đất, đóng góp tiền của tham gia xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng, giám sát hành vi gây lãng phí trong tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

d) Đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh; cấp huyện; cấp xã

- Hoàn thành có chất lượng và vượt tiến độ các công trình hoặc nhiệm vụ phát triển kết cấu hạ tầng được giao.

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, nêu gương, được bình xét trong Phong trào thi đua của tỉnh.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

đ) Đối với các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong xây dựng kết cấu hạ tầng, được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Làm chủ công nghệ xây dựng và vận hành các công trình hạ tầng quy mô lớn, cải tiến phương pháp làm việc, quản lý thi công, huy động trang thiết bị hiện đại tham gia thi công nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, tăng năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, bảo vệ môi trường, góp phần hoàn thành sớm các công trình dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm của tỉnh và các dự án hạ tầng khác theo kế hoạch của UBND tỉnh giao.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

e) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức có nhiều nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, giám sát chặt chẽ việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong xây dựng kết cấu hạ tầng, được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Đối tượng khác (cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài...) có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất; nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng công nghệ hiện đại, thay đổi biện pháp thi công, sử dụng hợp lý các nguồn lực... phục vụ xây dựng và quản lý khai thác công trình hạ tầng, được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

3.2. Đối với các tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với tập thể

- Ban hành chương trình hoặc kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị, địa phương đầy đủ, đúng thời hạn quy định. Nội dung chương trình, kế hoạch đảm bảo phù hợp mục tiêu, chỉ tiêu nêu tại Chương trình

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh); cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu nêu tại Chương trình của UBND tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Nhà nước.

- Thực hiện mua sắm, xây dựng, quản lý sử dụng tài sản nhà nước đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Thực hiện công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, phát triển bền vững quốc gia đúng quy định như công tác quản lý, sử dụng đất, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khác, sử dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong khai thác, chế biến tài nguyên; đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích, triển khai, thực hiện có hiệu quả các dự án tái chế, tái sử dụng tài nguyên, sử dụng năng lượng tái tạo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước, trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp Nhà nước, sử dụng hiệu quả, đa dạng hóa nguồn vốn với cơ cấu vốn hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích; đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và công khai việc xử lý vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý và đối với các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Thực hiện chấm điểm và có kết quả cao trong đánh giá thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chi thường xuyên theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính về Quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên.

- Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua

b) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu thực hiện quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước được giao đúng mục đích, định mức, tiêu chuẩn, chế độ; có sáng kiến, giải pháp hữu ích được cấp có thẩm quyền công nhận trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đối tượng khác (cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài...) có sáng kiến, giải pháp hữu ích được cấp có thẩm quyền công nhận trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; tham gia giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát hiện và kịp thời phản ánh cho tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về các hành vi gây lãng phí.

- Có nhiều cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

### **III. KHEN THƯỞNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **1. Khen thưởng hàng năm**

##### **a) Giấy khen**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu để khen thưởng theo thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

##### **b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

Căn cứ kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ phân bổ chỉ tiêu khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương (Riêng khen thưởng thành tích tiêu biểu trong công tác vận động, đóng góp nguồn lực thực hiện Phong trào thi đua không giới hạn số lượng).

**Lưu ý:** Năm 2025 và năm 2030 (sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua) không bình xét, khen thưởng hàng năm.

#### **2. Khen thưởng sơ kết vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030**

##### **a) Giấy khen**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu để khen thưởng theo thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

##### **b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

Căn cứ kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ phân bổ chỉ tiêu khen thưởng cho các cơ

quan, đơn vị, địa phương (Riêng khen thưởng thành tích tiêu biểu trong công tác vận động, đóng góp nguồn lực thực hiện Phong trào thi đua không giới hạn số lượng).

c) Khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

Căn cứ kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ phân bổ chỉ tiêu khen thưởng cho đơn vị có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và đơn vị có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để đề nghị khen thưởng theo quy định.

#### **IV. QUY TRÌNH XÉT CHỌN VÀ THỦ TỤC HỒ SƠ**

##### **1. Quy trình xét chọn đề nghị khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước**

- Trên cơ sở chỉ tiêu được phân bổ và đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn khen thưởng tại Hướng dẫn này, các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chỉ tiêu khen thưởng tổ chức bình xét khen thưởng và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) theo quy định.

***Lưu ý:*** Các đơn vị trình khen thưởng chịu trách nhiệm về nội dung chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thành tích của các tập thể, hộ gia đình, cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

##### **2. Thủ tục, hồ sơ**

Trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng được quy định trong Hướng dẫn này, các cơ quan, đơn vị, địa phương bình xét, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, hộ gia đình và cá nhân theo tuyến trình khen thưởng đúng với quy định pháp luật hiện hành.

a) Thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng thưởng Giấy khen của Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, doanh nghiệp, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn:

Do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quy định nhưng phải đảm bảo các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh:



Thực hiện theo thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước, gồm:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen.

- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c) Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, gồm:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen.

- Biên bản bình xét khen thưởng và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, ghi cụ thể số phiếu đạt được của từng trường hợp.

- Báo cáo thành tích của các tập thể, hộ gia đình, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề).

- Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động, đảm bảo môi trường.

- Báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian lập thành tích đối với các doanh nghiệp thuộc đối tượng bắt buộc phải kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán Nhà nước và Luật Kiểm toán độc lập. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng phải bắt buộc kiểm toán trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng bắt buộc phải kiểm toán.

- Trường hợp có phát minh, sáng chế, sáng kiến được đề nghị khen thưởng phải có xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phạm vi ảnh hưởng và tính hiệu quả được áp dụng trong thực tiễn.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*(Riêng Báo cáo thành tích làm thành 04 bản chính, in một mặt và đóng dấu giáp lai theo quy định).*

### **3. Thời gian trình hồ sơ khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước.**

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh:

- Khen thưởng hàng năm: Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) **trước ngày 15/4 hàng năm**.

- Khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua: Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) **trước ngày 30/4/2025**.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (khen thưởng sơ kết)

Gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) **trước ngày 30/5/2025**.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Hướng dẫn này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp để bình xét, khen thưởng hàng năm, khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua theo thẩm quyền và xem xét, đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định.

2. Cơ quan (bộ phận) làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan tham mưu xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để kịp thời xem xét giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Ban TĐKT TW;
- UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các doanh nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng NV1;
- Lưu: VT.

**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC  
HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH**

**Trần Thanh Hòa**

